

Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Lương Công M, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ G, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lương Công M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lương Công M đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lương Công M có 01 con chung tên Lương Anh T1, sinh ngày 09/9/2016. Anh Lương Công M và chị Nguyễn Thị Minh T thoả thuận:

Chị Nguyễn Thị Minh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Lương Anh T1 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về phân cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Minh T không yêu cầu anh Lương Công M cấp dưỡng nuôi con chung, anh M nhất trí.

Anh Lương Công M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này

- **Về chia tài sản:** (Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lương Công M tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Minh T và anh L Công Minh mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị T tự nguyện nộp thay anh M số tiền án phí 75.000 đồng mà anh M phải nộp, anh M nhất trí. Tổng cộng chị Nguyễn Thị Minh T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*). Xác nhận chị Nguyễn Thị Minh T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh T số tiền: 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001092 ngày 10/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND phường Quyết Tiến, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga